TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐƠN D** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HSST
Ngày 17 - 01 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN D

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Võ Thị Minh Nhựt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ka Đim

2. Bà Nguyễn Thị Điểm Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Ngân - Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn D, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện Kiểm sát *nhân dân huyện Đơn D tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Duy Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn D, tỉnh Lâm Đồng xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2017/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2017 đối bị cáo:

Hồ Phi D(Tin), sinh năm 1993; Nơi cư trú: số nH 51/2 đường HTCC, phường 4, tHnh phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở hiện nay: không ổn định; Nghề nghiệp: thợ sửa xe; Trình độ văn hóa: 05/12; Con ông (không rõ) và bà Hồ Thị Th; Anh chị em ruột: có 02 người, lớn nhất (đã chết), bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1992 và 01 con, sinh năm 2015; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giam từ ngày 03/10/2017 đến nay. Có mặt.

Người bị hại:
Nguyễn Đình H, sinh năm: 1977;
Địa chỉ: số 128 thôn LLL, xã L, huyện Đơn D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.
Mai Minh T, sinh năm: 1989;
Địa chỉ: thôn LLL, xã L, huyện Đơn D, tỉnh Lâm Đồng. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).
Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
Võ Đình L, sinh năm: 1992;
Địa chỉ: số 35 Vt, phường 5, tHnh phố Đ L, tỉnh Lâm Đồng. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).
Phạm Hoàng V sinh năm: 1959;

Địa chỉ: số 32 LTT, phường 6, tHnh phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 28/9/2017, Hồ Phi D dùng chìa khóa mở cửa vào tiệm sửa xe của anh Nguyễn Đình H ở thôn LLL, xã L lấy trộm xe mô tô biển số 49V5 – 3773 của anh H sửa xe cho khách đang để ở trong tiệm. Sau khi lấy được xe, D điều khiển xe trộm cắp được về Đà Lạt tháo rời các phụ tùng trên xe lắp vào xe mô tô biển số 49P7 – 0279 của anh Võ Đình L là bạn của D. Ngày 30/9/2017, D điều khiển xe trộm cắp được đi làm và bị tai nạn giao thông nên D đã vứt xe lại ở đường Ma Trang Sơn, phường 5, tHnh phố Đà Lạt; công an phường 5 tHnh phố Đà Lạt đã thu giữ chiếc xe trên. Chiều ngày 03/10/2017, Hồ Phi D bị phát hiện và bắt giữ.

Quá trình điều tra, Hồ Phi D còn khai nhận: Vào ngày 26/9/2017, D đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại Samsung Galaxy S7 của anh Mai Minh T ở thôn LLL, xã L là người làm chung tiệm sửa xe với D, mang đi thế chấp cho anh Phạm Hoàng V ở phường 6 tHnh phố Đà Lạt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của mình. Ngày 26/9/2017, lợi dụng sơ hở của anh Mai Minh T bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S7 mang về Đà Lạt thế chấp cho anh Phạm Hoàng V chủ nH nghỉ Cát Tường để trả tiền thuê phòng ngủ. Lợi dụng sự tin tưởng của anh Mai Minh T người cùng làm thuê tại cửa Hng xe của anh Nguyễn Đình H đưa cho bị cáo 01 chiếc chìa khóa cửa ra vào nên tối ngày 28/9/2017 bị cáo đã mở cửa tiệm sửa xe vào lấy trộm 01 xe mô tô biển số 49V5 – 3773 mang về Đà Lạt, bị cáo tháo các bộ phận của xe ráp vào xe mô tô biển số 49P7 – 0279 của anh Võ Đình L. Đến ngày 03/10/2017 Hnh vi của bị cáo bị phát hiện và bắt giữ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại anh Nguyễn Đình H xác định lời khai của bị cáo là hoàn toàn đúng. Anh nhận bị cáo vào làm thuê tại tiệm sửa xe của anh vào ngày 20/9/2017 nhưng đến ngày 28/9/2017 anh đã cho nghỉ vì bị cáo có tính ăn cắp vặt. Anh đã được nhận lại toàn bộ tài sản bị mất cắp nên không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt bị cáo.

Quá trình điều tra, anh Mai Minh T khai báo bị mất 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S7 và đã được cơ quan điều tra thu giữ trả lại tài sản, sau khi nhận lại tài sản anh không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Quá điều tra, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Hoàng V khai không biết điện thoại bị cáo mang đến thế chấp để trả tiền phòng ngủ là do trộm cắp mà có. Khi biết Hnh vi phạm tội của bị cáo anh đã giao nộp điện thoại, 01 chứng minh nhân dân mang tên Hồ Phi D cho cơ quan điều tra và không có yêu cầu gì đối với bị cáo về số tiền 320.000đ bị cáo chưa trả tiền trọ ngủ. Anh Võ Đình L khai việc bị cáo thay dàn nhựa, đèn xe từ xe Wave màu hồng do bị cáo mang đến ráp vào xe của anh là do bị cáo tự ý thực hiện trong khi anh đang ngủ, anh không phải trả tiền cho bị cáo từ việc này. Anh đã được cơ quan điều tra trả lại xe mô tô biển số 49P7 – 0279 và không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, anh Mai Minh T, anh Phạm Hoàng V, anh Võ Đình L đều có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ vào Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các anh và giành quyền kháng cáo vắng mặt cho các anh là đúng quy định của pháp luật.

Kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện Đơn D xác định chiếc xe mô ô biển số 49V5 – 3733 có giá trị 5.625.000đ.

Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng Hình sự xác định điện thoại Samsung Galaxy S7 có giá trị là 6.265.000đ.

Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 11.890.000đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Bản cáo trạng số 58/KSĐT ngày 27 tháng 11 năm 2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đơn D đã truy tố bị cáo Hồ Phi Dvề tội "Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Hnh vi của bị cáo Hồ Phi Dđủ yếu tố cấu tHnh tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã nhiều lần trộm cắp tài sản của người khác có tổng giá trị là 11.890.000đ là vi phạm pháp luật, nên Hồ Phi Dphải chịu trách nhiệm trước pháp luật về Hnh vi của mình.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điểm p Khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt bị cáo Hồ Phi D từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì về mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bị hại anh Nguyễn Đình Hxin Hội đồng xét xử giảm nhẹ phạt cho bị cáo vì hiện nay hoàn cảnh của bị cáo khó khăn, bị cáo có con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về Hành vi tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Đơn D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng. Do đó, các Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến Hnh tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 28/9/2017 và ngày 26/9/2017, bị cáo Hồ Phi Dđã 02 lần thực hiện Hnh vi lén lút trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Đình H, anh Mai Minh T; tổng tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị là 11.890.000đ. Do đó, có đủ cơ sở kết luận Hnh vi của của bị

cáo Hồ Phi Dđã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 đã sửa đổi bổ sung năm 2009 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hnh vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến tài sản của chủ sở hữu, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân, bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của chủ sở hữu, thực hiện nhiều lần Hnh vi trộm cắp vì vậy cần phải có thái độ xử lý nghiêm minh đối với bị cáo và nhất thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo thấy được tội lỗi của mình mà tu dưỡng rèn luyện tHnh công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[4]. *Về tình tiết định khung hình phạt*:

Hnh vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

[5]. *Về tình tiết tăng nặng:*

Bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội nhiều lần" quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

[6]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo*:

Bị cáo tHnh khẩn khai báo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

[7]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định: " Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản", do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt tiền bổ sung. Xét bị cáo hiện nay là lao động phổ thông, công việc không ổn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. *Về vật chứng*:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ thu giữ 01 điện thoại di động Samsung Galxy S7, 01 xe mô tô biển số 49V5 – 3733, 01 xe mô tô biển số 49P7 – 0279, 01 CMND Hồ Phi D, các tài sản đã được trả lại cho các chủ sở hữu nên không xem xét đến.

[9]. *Về trách nhiệm dân sự:*

Tại phiên tòa, anh Nguyễn Đình H không yêu cầu gì đối với bị cáo nên không xem xét đến. Quá trình điều tra, anh Phạm Hoàng V, anh Mai Minh T, anh Võ Đình L đều không có yêu cầu gì đối với bị cáo. Tại phiên tòa các anh V, T, L đều có đơn xin vắng mặt và đều thể hiện không có yêu cầu đề nghị gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét đến, nếu sau này có tranh chấp với bị cáo sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[10]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Phi D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm g Khoản 1 Điều 48, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt Hồ Phi D 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 03/10/2017.

2. *Về án phí*: Bị cáo Hồ Phi D phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; riêng những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết.

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Võ Thị Minh Nhựt

Nơi nhận:
- TANDTỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn D;
- Công an huyện Đơn D;
- Thi Hnh án Đơn Dương; Sở tư pháp;
- Bị cáo; nH tạm giam Công an Đơn Dương;
- Lưu: HS; THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Minh Nhựt